

Bản án số: 110/2026/HS-ST
Ngày 23 - 6 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Văn Thi Hoàng
2. Bà Trần Thị Hải Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn Huy – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Vinh - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2026, tại Hội trường Ủy ban nhân dân phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2026/TL.ST-HS ngày 28/5/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1026/2026/QĐXXST – HS ngày 09/6/2026 đối với bị cáo:

Thái Minh B, sinh ngày 20 tháng 4 năm 1991, tại: thành phố Đà Nẵng. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Số 48/21 Nguyễn Duy Hiệu, phường Hội An, thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Được Em, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1959. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 02 chị em. Bị cáo có vợ Bùi Thị Thu Hiền, sinh năm 1993 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020.

Tiền án: Ngày 25/4/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (cũ) xử phạt 03 tháng 05 ngày tù, phạt bổ sung số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) về tội “*Đánh bạc*”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù tại thời điểm tuyên án nhưng hình phạt bổ sung đến ngày 03/4/2026 mới chấp hành xong.

Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 13/3/2013, bị Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”.

- Ngày 31/3/2014, bị Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”.

- Ngày 16/11/2016, bị Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Ngày 06/4/2020, bị Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “*Đánh bạc*”.

- Ngày 08/8/2023, bị Công an thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng về hành vi “*Hủy hoại tài sản của cá nhân*”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Tạm giam*” từ ngày 19/01/2026 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Ông Đỗ Quốc H, sinh năm 1996. Địa chỉ: Số 88 Nguyễn Văn Cừ, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Trần Gia H, sinh năm 2007. Địa chỉ: Tổ dân phố Bàu Ốc, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 2000. Địa chỉ: 23 Nguyễn Phong Sắc, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

3. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1959. Địa chỉ: 48/21 Nguyễn Duy Hiệu, phường Hội An, thành phố Đà Nẵng. Có mặt

- **Người làm chứng:**

1. Chị La Thị Q, sinh năm 2002. Địa chỉ: Đường Trảng Kèo 8, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

2. Anh Phạm Minh Ng, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 193 Tôn Đức Thắng, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Chị Võ Thị Minh Đức, sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 193 Tôn Đức Thắng, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Anh Huỳnh Tấn T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Hẻm 20, đường 18/8 phường Hội An, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt

5. Anh Trần Duy H, sinh năm 2000. Địa chỉ: Số 107/09 Lý Thường Kiệt, phường Hội An, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 00 phút, ngày 02/11/2025 anh Đỗ Quốc H và chị La Thị Q đến quán Karaoke 365, địa chỉ: Số 193 Tôn Đức Thắng, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng để hát karaoke. Khi đến nơi, cả hai được chủ quán thông báo quán nghỉ hoạt động, lúc này trời đang mưa to nên anh Hoà và chị Quân đứng ở sảnh quán karaoke chờ mưa tạnh rồi về. Cùng lúc đó, Nguyễn Trần Gia H cũng trú mưa tại sảnh quán karaoke và nhìn thấy anh Hoà. Huy nhớ lại thời gian trước đây Thái Minh B có nói với Huy là Bảo tìm anh Hoà nhưng không tìm được nên Huy điện thoại cho Bảo nói: “*thấy Hòa đang đi hát karaoke với bạn gái ở quán Karaoke 365*”, Bảo trả lời “*Ừ*” rồi tắt máy. Do trước đây Bảo có xảy ra mâu thuẫn trong chuyện tiền bạc với anh Hòa nên khi biết anh Hoà đang ở quán Karaoke 365 thì Bảo bực tức đi đến tìm anh Hoà nói chuyện. Bảo điện thoại cho Nguyễn Văn T -

là người lái xe ôm - nói: “*mi rảnh không qua nhà chở anh đi qua chỗ ni khúc*” thì Tuấn đồng ý. Sau đó, Tuấn điều khiển xe mô tô BKS 92BA-045.89 qua nhà đón Bảo rồi chở Bảo đến quán Karaoke 365. Khi đến quán Karaoke 365, Tuấn dừng xe trên vỉa hè và đứng ở bên ngoài quán, Bảo xuống xe đi vào bên trong. Thấy anh Hoà và chị Quân đang đứng ở trước hiên quán Karaoke 365, Bảo đi đến nói với Hoà: “*trước đây mi gây chi với tao?*”. Do đã say, anh Hoà trả lời với giọng lè nhè nên Bảo không nghe rõ, nghĩ anh Hoà đang khiêu khích mình nên Bảo mở khẩu trang anh Hoà đang đeo trên mặt ra, rồi dùng hai tay đánh liên tiếp vào vùng mặt của anh Hoà, làm anh Hoà ngã đập đầu xuống nền gạch bất tỉnh. Thấy vậy, Tuấn (đang ngồi trên xe mô tô ở trước quán karaoke) và anh Phạm Minh Ng - là chủ quán Karaoke 365 - chạy đến can ngăn. Nhìn thấy anh Hoà nằm bất động dưới nền nhà, miệng chảy nhiều máu nên anh Ngọc nói vợ gọi xe đưa anh Hoà đi cấp cứu. Cùng lúc này Huy cũng chạy đến tham gia cấp cứu, tuy nhiên, do không có xe nên Huy điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, BKS: 92BA-083.21 chở anh Hoà ngồi giữa, Bảo ngồi sau cùng đưa anh Hoà đến bệnh viện cấp cứu.

* Tại bản Kết luận giám định số 84/KL ngày 12/12/2025 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng kết luận:

Các kết quả chính:

- Chấn thương sọ não kín gây nứt xương sọ vùng thái dương trái dài 93mm; đụng dập xuất huyết nhu mô não rải rác; tụ máu dưới màng cứng; xuất huyết màng não rải rác thái dương phải. Hiện tại tình trạng dập não và tụ máu dưới màng cứng đã được hấp thu hoàn toàn không còn thấy trên hình ảnh phim CT Scanner sọ não kiểm tra, ngày 03/12/2025. Bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc tốt. Khám kiểm tra quanh vùng đầu không thấy dấu vết gì bên ngoài.

- Dấu bầm tím và sung huyết kết mạc hai mắt (theo ghi nhận hồ sơ y tế) hiện tại đã lành không để lại dấu vết gì bên ngoài. Võ sần ổ mắt trái. Thị lực mắt phải: 9/10; Thị lực mắt trái: 9/10.

- Kết quả khác: Không.

Kết luận:

- Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đỗ Quốc Hòa tại thời điểm giám định là: 34%, áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Tách tỷ lệ:

+ Nứt xương sọ chiều dài 93mm, diện não không có ổ tổn thương tương ứng. Xếp tỷ lệ: 20% (hai mươi phần trăm);

+ Đụng dập nhu mô não vùng thái dương phải không còn hình ảnh trên phim CT Scanner. Xếp tỷ lệ: 05% (năm phần trăm);

+ Tụ máu dưới màng cứng không còn hình ảnh trên phim CT Scanner. Xếp tỷ lệ: 08% (tám phần trăm);

+ Võ sần ổ mắt trái không ảnh hưởng đến thị lực. Xếp tỷ lệ: 05% (năm phần trăm).

- Vật gây và cơ chế hình thành thương tích: các tổn thương nêu trên là do vật tày tác động gây nên. |

- Kết luận khác: không.

Tại cáo trạng số 68/CT – VKS ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Thái Minh B về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thái Minh B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 để xử phạt bị cáo Thái Minh B từ 03 năm tù đến 04 năm tù.

Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Sau khi điều tra làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu các tài sản bị thu giữ là đúng pháp luật. Riêng 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, model: T5 -Plus số IMEL1: 350401566176562, số IMEL2: 350401566176570 kèm sim số 0931929356 của bị cáo đang bị thu giữ không liên quan đến vụ án nên cần tuyên trả lại cho bị cáo khi án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Thái Minh B thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại trình bày diễn biến sự việc phù hợp với lời khai bị cáo và các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị hại đã nhận được số tiền bồi thường 100.000.000 đồng từ bà Nguyễn Thị D – mẹ của bị cáo và không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Thái Minh B khai nhận phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Bị cáo Thái Minh B quen biết với bị hại Đỗ Quốc H và cho Hoà vay tiền nhưng Bảo đòi nhiều lần mà Hoà chưa trả. Lúc 01 giờ 00 phút, ngày 02/11/2025, bị cáo biết tin Đỗ Quốc H đang có mặt tại quán Karaoke 365, địa chỉ: số 193 Tôn Đức Thắng, phường Hội An Tây, thành phố Đà Nẵng đã đi xe ôm đến

quán Karaoke 365 để gặp Hoà. Khi gặp nhau, bị cáo chỉ hỏi một câu duy nhất, khi bị hại trả lời bị cáo nghe không rõ thì bị cáo đã dùng hai tay đánh liên tiếp 03 cái vào vùng mặt của bị hại Đỗ Quốc H, làm bị hại ngã đập đầu xuống nền gạch, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể theo kết quả giám định là 34%. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, hung hãn coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, vì lý do nhỏ nhặt sẵn sàng dùng vũ lực là thể hiện tính côn đồ của bị cáo. Do đó, hành vi cố ý gây thương tích của bị cáo đã cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng số 68/CT – VKS ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ nhận thức để biết được rằng xâm phạm trái phép đến sức khỏe của người khác bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo đã có một tiền án về tội “*Đánh bạc*” chưa được xoá án tích nhưng phạm tội mới nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo nhiều lần vi phạm pháp luật bị cơ quan chức năng xử lý là thuộc trường hợp có nhân thân xấu. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng nhận định rằng trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi gây thương tích đã chủ động đưa bị hại đi cấp cứu, điều trị là tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Hội đồng xét xử xét rằng bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, có tình tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” nhưng đối với tội danh không cùng tính chất với lần phạm tội này. Mặt khác, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật cho bị cáo như quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường thiệt hại và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ các vật chứng liên quan đến vụ án, sau khi điều tra làm rõ đã ra Quyết định trả vật chứng cho chủ sở hữu không ai có ý kiến khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng đối với 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen gắn sim số 0931.929.356, tạm giữ của Thái Minh B nhưng qua tranh tụng tại phiên tòa, Hội

đồng xét xử nhận thấy chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[7] Những vấn đề có liên quan khác: Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Trần Gia H điện thoại thông tin cho Bảo biết nơi Hoà có mặt; Nguyễn Văn T chở Bảo đến gặp Hoà nhưng cả hai đều không biết mục đích Bảo gặp Hoà và cũng không có hành vi giúp sức cho Bảo gây thương tích cho Hoà nên Cơ quan không điều tra xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c Khoản 3 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025)*.

Tuyên bố: Bị cáo Thái Minh B phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Thái Minh B **03 (Ba)** năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 19/01/2026.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: Trả lại cho bị cáo Thái Minh B 01 điện thoại di động hiệu Masstel, màu đen, model: T5 -Plus số IMEL1: 350401566176562, số IMEL2: 350401566176570. Được gắn thẻ sim số 0931.929.356 khi án có hiệu lực pháp luật.

(Vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2026)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Thái Minh B phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/6/2026).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng
- VKSND Khu vực 10
- Công an TP Đà Nẵng
- Phòng THA khu vực 10;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá

